

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HÒA BÌNH  
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Bản án số: 04/2021/HSST*

*Ngày 27 tháng 01 năm 2021*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA BÌNH  
*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: ông Lữ Văn Tuấn*

*Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Văn Miên*

*2/ Ông Võ Tấn Phước*

*Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phan Thị Mỹ Ghết, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.*

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình tham gia phiên tòa: Ông Tô Minh Phú - Kiểm sát viên.*

Ngày 27 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 52/2020/HSST ngày 22 tháng 12 năm 2020, theo Quyết định đưa ra xét xử số 02/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2021 đối với các bị cáo:

1/ **Trần Minh Quốc V** (tên gọi khác: không), sinh năm 1998 tại tỉnh Bạc Liêu; Nơi cư trú: ấp A1, thị trấn HB, huyện HB, tỉnh BL; CMND số 385752051; Nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Minh H, sinh năm 1974 và bà Ngô Thị Việt Th, sinh năm 1975; tiền án: không, tiền sự: không; bị bắt tạm giam từ ngày 08/9/2020 đến nay (có mặt);

2/ **Nguyễn Quốc Th** (tên gọi khác: không), sinh năm 1990 tại tỉnh Bạc Liêu; Nơi cư trú: Khóm X, Phường Y, thành phố BL, tỉnh BL; CMND số 385426547; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Việt Q, sinh năm 1960 và bà Trịnh Thị T, sinh năm 1962; ; tiền án: không (nhân thân: ngày 28/7/2016, bị TAND thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xử 02 năm tù về tội “trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 11/8/2017, đã xóa án tích); tiền sự: không; bị bắt tạm giam từ ngày 08/9/2020 đến nay (có mặt);

3/ **Lý Quốc Ng** (tên gọi khác: không), sinh năm 1990 tại tỉnh Bạc Liêu; Nơi cư trú: Khóm K, Phường Z, thành phố BL, tỉnh BL; CMND số 385428425; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch:

Việt Nam; Con ông Lý Minh Th, sinh năm 1965 và bà NguyễnThị Th, sinh năm 1962; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo tại ngoại (có mặt);

4/ **Trương Siêu T** (tên gọi khác: không), sinh ngày 19/02/2001 tại tỉnh Bạc Liêu; Nơi cư trú: ấp A1, thị trấn HB, huyện HB, tỉnh BL; CMND số 385781959; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Ngọc G, sinh năm 1977 và bà Trần Hồng Ng, sinh năm 1979; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo tại ngoại (có mặt);

5/ **Nguyễn Văn Th1** (tên gọi khác: không), sinh 1995 tại tỉnh Bạc Liêu; Nơi cư trú: ấp B, xã Vĩnh L, huyện HD, tỉnh BL; CMND số 385579561; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1964; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt tạm giam từ ngày 08/9/2020 đến nay (có mặt);

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Tối ngày 10/8/2020 trong lúc đang nhậu với nhau tại thành phố Bạc Liêu thì các bị cáo Trần Minh Quốc V, Lý Quốc Ng, Nguyễn Quốc Th bàn bạc với nhau là hùn tiền để mua ma túy về sử dụng. Nhưng các bị cáo không biết chỗ mua nên Việt điện thoại cho bị cáo Trương Siêu T để rủ mua ma túy về sử dụng (bị cáo V biết bị cáo T biết chỗ mua ma túy). Lúc bị cáo V gọi cho bị cáo T thì không liên lạc được nên đã điện thoại cho người bạn tên Nguyễn Phú L nhờ liên lạc với bị cáo T. Sau đó, L đã gặp bị cáo T và thông báo lại việc bị cáo V muốn liên lạc với bị cáo T. Bị cáo T đã mượn điện thoại của bị cáo Th1 điện thoại cho bị cáo V và thỏa thuận cùng nhau mua ma túy về để sử dụng và hẹn gặp nhau tại quán karaoke Kim L (khi đó T mở loa ngoài nên Th1 nghe và biết nội dung cuộc nói chuyện), T rủ Th1 đi cùng đến quán karaoke Kim L để sử dụng ma túy thì Th1 đồng ý.

Tại quán karaoke Kim L thì các bị cáo thỏa thuận thực hiện: V, Ng và Th hùn mỗi người 100.000 đồng để đưa cho T đi mua ma túy, còn T và Th1 thì ra tiền trả phí hát karaoke. Bị cáo Th1 đưa xe 94FA - 7160 để cho bị cáo T đi mua ma túy tại Khóm N, Phường M, thành phố BL một mình, còn bị cáo V, Ng, Th và Th1 cùng hát karaoke tại phòng số 4 karaoke Kim L để đợi T.

Bị cáo T mua ma túy và dụng cụ sử dụng đem về phòng số 4 thì cắt lấy một phần ma túy trong gói bỏ vào nỏ để cả nhóm sử dụng. Lúc 21 giờ 30 phút, cùng ngày thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Tang vật thu giữ gồm:

Thu giữ trên bàn trong phòng số 04: 01 gói nilon được hàn kín hai đầu, kích thước 1,8 x 1,9cm, bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy là 01 chai nước nhãn hiệu COMPACT có nắp màu đỏ, trên nắp có hai lỗ tròn được gắn ống hút nhựa màu trắng và nỏ thủy tinh, trên đầu nỏ có chứa chất rắn màu trắng; 02 ống hút nhựa màu nâu tím có đầu nhọn, kích thước 04cm và 06cm; 01 quạt gas có dòng chữ “HOA VIỆT”; 01 lưỡi lam có dòng chữ “BIC”.

Kiểm tra trên người, tạm giữ của Th1 01 điện thoại Nokia, phím bấm, màu đen và 200.000 đồng; tạm giữ của V 01 điện thoại Samsung, cảm ứng, màu đen; tạm giữ của Ng

02 điện thoại Nokia, phím bấm, màu đen và 1.400.000 đồng; tạm giữ của Thịnh 01 điện thoại Iphone, cảm ứng, màu đỏ; tất cả được niêm phong.

Kiểm tra bên ngoài phòng Karaoke số 04 tạm giữ xe biển số 94K1-571.43; 94K1-077.09; 94FA-7160; 94F2-7113.

Kết luận giám định số 86, ngày 14 tháng 8 năm 2020, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu xác định: 01 gói nylon kích thước 1,8 x 1,9cm, bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng là 0,13020 gam; chất rắn màu trắng bên trong phần đầu ống dạng hình cầu là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng là 0,15500 gam.

Đối với các đồ vật, tài sản thu giữ: Cơ quan điều tra trả cho Lý Quốc Ng 02 điện thoại Nokia màu đen, 01 xe Wave biển số 94F2 – 7113 và 1.400.000 đồng; trả cho Nguyễn Quốc Th 01 điện thoại Iphone màu đỏ; trả cho chị Nguyễn Thị Tú Tr 01 xe biển số 94K1-077.09; trả cho anh Nguyễn Văn Ph 01 xe Wave, biển số 94K1-571.43 do không liên quan đến hành vi phạm tội. Đối với đồ vật, tài sản còn lại chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Bình quản lý.

Tại Cáo trạng số: 01/CT- VKSHB ngày 18/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, truy tố các bị cáo Trần Minh Quốc V, Lý Quốc Ng, Nguyễn Quốc Th, Trương Siêu T và Nguyễn Văn Th1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự;

*Tại phiên tòa hôm nay:*

Các bị cáo Trần Minh Quốc V, Lý Quốc Ng, Nguyễn Quốc Th, Trương Siêu T và Nguyễn Văn Th1 khai nhận hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” vào ngày 10/8/2020. Đồng thời các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu công bố bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Trần Minh Quốc V, Lý Quốc Ng, Nguyễn Quốc Th, Trương Siêu T và Nguyễn Văn Th1 đúng theo nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, sau khi nêu lên những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo; đã đề nghị:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017) xử phạt các bị cáo: Trần Minh Quốc V từ 01 năm 3 tháng đến 01 năm 9 tháng tù; Nguyễn Quốc Th từ 01 năm 3 tháng đến 01 năm 9 tháng tù; Lý Quốc Ng từ 01 năm đến 01 năm 6 tháng tù; Trương Siêu T từ 01 năm đến 01 năm 6 tháng tù; Nguyễn Văn Th1 từ 01 năm đến 01 năm 6 tháng tù.

Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác: đề nghị Hội đồng xét xử xử lý các vật chứng theo đúng quy định của pháp luật.

Ý kiến của các bị cáo:

Nguyễn Quốc Th: Bị cáo không phải là người chủ mưu, rủ rê mà Viện kiểm sát đề nghị mức hình phạt bằng với bị cáo V là cao;

Lý Quốc Ng: Bị cáo chỉ hùn có 100.000 đồng mà Viện kiểm sát đề nghị mức hình phạt như vậy là cao;

Các bị cáo Trần Minh Quốc V, Trương Siêu T, Nguyễn Văn Th1 không có ý kiến tranh luận.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn tranh luận đối đáp đối với bị cáo Th và Ng: Hành vi phạm tội của bị cáo Th lẽ ra chịu hình phạt thấp hơn bị cáo V nhưng bị cáo có nhân thân xấu (đã bị kết án, mặc dù đã được xóa án tích); còn bị cáo Ng phải chịu trách nhiệm chung với toàn bộ khối lượng ma túy các bị cáo đã tàng trữ chứ không phải chỉ tính trên tỷ lệ mà bị cáo đã bỏ tiền hùn vào là 100.000 đồng.

Lời nói cuối cùng của các bị cáo: Rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu, Kiểm sát viên thu thập; do bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng Cơ quan điều tra Công an huyện Hòa Bình, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà các bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Nhận định hành vi và điều khoản xét xử: Tại Cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Trần Minh Quốc V, Lý Quốc Ng, Nguyễn Quốc Th, Trương Siêu T và Nguyễn Văn Th1 đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, qua lời khai nhận tội của các bị cáo đối chiếu với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở xác định các bị cáo V, Th, Ng có hành vi hùn tiền lại để bị cáo Th1 mua ma túy về sử dụng; bị cáo T và Th1 không trực tiếp hùn tiền vào mua ma túy nhưng hùn vào cuộc sử dụng ma túy bằng cách: T là người trực tiếp đi mua ma túy; Th1 là người cho T mượn điện thoại liên lạc, mượn xe đi mua ma túy và Th1 cũng thống nhất với đề nghị của T là sau khi sử dụng ma túy xong thì Th1 sẽ trả phí thuê phòng hát karaoke với mục đích tàng trữ, sử dụng ma túy.

Trong lúc đang sử dụng và tàng trữ trái phép 01 (một) gói ma túy và còn một phần trong gói chưa sử dụng hết thì bị bắt quả tang, giám định là ma túy, có trọng lượng 0,2852 gam, là Methamphetamine. Mục đích của các bị cáo là tàng trữ ma túy để sử dụng. Do đó Hội đồng xét xử đủ cơ sở xác định các bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[5] Việc áp dụng hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý và sử dụng chất ma túy của Nhà nước mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Các bị cáo Trần Minh Quốc V, Lý Quốc Ng, Nguyễn

Quốc Th, Trương Siêu T và Nguyễn Văn Th1 có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; khi thực hiện hành vi các bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích thỏa mãn cơn nghiện, vì tò mò tìm hiểu dùng thử nên các bị cáo đã cố ý thực hiện. Trong vụ án này các bị cáo Trần Minh Quốc V, Lý Quốc Ng, Nguyễn Quốc Th, Trương Siêu T và Nguyễn Văn Th1 chỉ mang tính bộc phát, không có sự phân công vai trò cụ thể, không có cầu kết chặt chẽ nên chỉ là đồng phạm giản đơn. Xét về vai trò thì V là người khởi sướng rủ rê, tích cực liên lạc để tìm T đi mua ma túy; Th, Ng cùng là những người khởi sướng đầu tiên; T là người giúp sức tích cực, trực tiếp đi mua ma túy về tàng trữ, sử dụng và rủ rê Th1; Th1 là người cung cấp điện thoại để cho T liên lạc và phương tiện là xe mô tô để T đi mua ma túy. Do vậy, cần phải xử phạt phạt nghiêm minh bằng luật hình với mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của từng bị cáo, cần thiết phải cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục các bị cáo thành người tốt cho xã hội.

Lẽ ra, còn xem xét áp dụng khoản 5 Điều 251 và khoản 2 Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015, phạt bổ sung bị cáo một số tiền nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 35 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, có xem xét các bị cáo đều thuộc diện lao động nghèo, khó khăn về kinh tế nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo theo khoản 3 Điều 35 Bộ luật hình sự.

*Tình tiết tăng nặng:* Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng;

*Tình tiết giảm nhẹ:* Trần Minh Quốc V, Lý Quốc Ng, Nguyễn Quốc Th, Trương Siêu T và Nguyễn Văn Th1: Đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với các tình tiết bị cáo Th có ông bà nội công với cách mạng (huân chương kháng chiến hạng nhất và ba), bị cáo Th1 có bà cô là bà mẹ Việt Nam anh hùng thì không thể là tình tiết giảm nhẹ. Do bản thân bị cáo Th không có sống chung, chăm lo phụng dưỡng cho ông bà nội, hơn nữa các văn bản hướng dẫn thì chỉ có thể áp dụng đối với: “vợ, chồng, cha, mẹ, con, anh, chị, em ruột bị cáo là người có công với nước hoặc có thành tích xuất sắc được Nhà nước tặng một trong các danh hiệu” chứ không thể áp dụng đối với ông bà nội, bà cô.

[6] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

Đối với vật chứng: 0,24905 gam ma túy còn lại sau giám định, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy là vật cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị, không sử dụng được nên tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 200.000 đồng; 01 điện thoại Samsung màu đen; 01 điện thoại Nokia màu đen; 01 xe biển số 94FA-7160, số khung: SPCB00B1H000936, số máy: US50E-5013320 là công cụ, phương tiện phạm tội nên cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đối với các lần khác bị cáo Trương Siêu T mua ma túy để sử dụng, không thu giữ được chất ma túy nên không xử lý là có căn cứ.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Trương Siêu T, chưa xác định được nhân thân nên chưa có căn cứ xử lý là có căn cứ.

Xét đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ nên chấp nhận toàn bộ.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố các bị cáo Trần Minh Quốc V, Nguyễn Quốc Th, Lý Quốc Ng, Trương Siêu T và Nguyễn Văn Th1 phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Căn cứ điểm điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017) đối với bị cáo Trần Minh Quốc V, Nguyễn Quốc Th, Lý Quốc Ng, Trương Siêu T và Nguyễn Văn Th1:

Xử phạt bị cáo Trần Minh Quốc V 01 (một) năm 3 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/9/2020;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc Th 01 (một) năm 3 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/9/2020;

Xử phạt bị cáo Lý Quốc Ng 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án;

Xử phạt bị cáo Trương Siêu T 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th1 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/9/2020;

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

*Tịch thu, tiêu hủy:* Gói kí hiệu M1 gồm ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,11475 gam và các vỏ, bao gói; Gói ký hiệu M2 là 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nước nhãn hiệu COMPACT có nắp màu đỏ, trên nắp có hai lỗ tròn được gắn ống hút nhựa màu trắng và nỏ thủy tinh, một đầu dạng cầu và ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,13430 gam; 02 ống hút nhựa màu nâu tím có đầu nhọn, có kích thước lần lượt là 04cm và 06cm; 01 quẹt gas có dòng chữ “HOA VIỆT”; 01 (một) lưỡi lam có dòng chữ “BIC”; một nỏ thủy tinh sử dụng ma túy.

*Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước:* 200.000 đồng; 01 điện thoại Samsung, loại màn hình cảm ứng, màu đen; 01 điện thoại Nokia phím bấm, màu đen; 01 xe biển số 94FA-7160, nhãn hiệu: SUPERSIVA, số khung: SPCB00B1H000936, số máy: US50E-5013320, xe không bùng, bánh cãm, 01 kính chiếu hậu;

*(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29/12/2020 giữa Công an huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu và Chi cục Thi hành dân sự huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu. Đối với số tiền 200.000 đồng theo biên lai thu tiền số 003710 ngày 29/12/2020 của Chi cục thi hành dân sự huyện Hòa Bình).*

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc các bị cáo Trần Minh Quốc V, Lý Quốc Ng, Nguyễn Quốc Th, Trương Siêu T và Nguyễn Văn Th1, mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa; Thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Hoà Bình;
- CSĐT CA huyện Hòa Bình
- Nhà tạm giữ CA huyện Hòa Bình
- THADS huyện Hoà Bình;
- Các bị cáo
- Lưu hồ sơ vụ án.

**LŨ VĂN TUẤN**